

Số: /2024/QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng; cơ chế giám sát, đánh giá và nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Sơn La**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ Thông tư 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 16/3/2022 của HĐND tỉnh về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước

*trên địa bàn tỉnh Sơn La; Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 28/03/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La;*

*Căn cứ Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh Sơn La về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số /TTr-SKHCHN ngày tháng năm 2024.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng; cơ chế đánh giá và nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Sơn La”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng... năm 2024.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các ngành, các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Khoa học và Công nghệ (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (10b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Công**

## QUY ĐỊNH

**Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng; cơ chế đánh giá và nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Sơn La**

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ; cơ chế đánh giá và nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Sơn La được phê duyệt tại Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 16/3/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 28/03/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ; cơ quan quản lý cấp tỉnh, cấp huyện; cơ quan quản lý nhà nước được ủy quyền quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức thực hiện cung ứng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ.

### Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

#### Điều 3. Nội dung, tiêu chí đánh giá chất lượng các dịch vụ

1. Dịch vụ hoạt động khoa học và công nghệ (theo mục 1, phần V thuộc Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Sơn La được phê duyệt theo Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 16/3/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La và Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 28/03/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc

ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La).

a) Căn cứ xây dựng tiêu chí: Luật xuất bản năm 2012; Luật Báo chí năm 2016.

b) Tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ: (Phụ lục I)

2. Dịch vụ phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ (theo mục 2 phần V thuộc Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Sơn La được phê duyệt theo Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 16/3/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La và Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 28/03/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La).

a) Căn cứ xây dựng tiêu chí: Luật khoa học và công nghệ năm 2013; Luật thống kê năm 2015; Luật chuyển giao công nghệ năm 2017.

b) Tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ: (Phụ lục II).

#### **Điều 4. Nghiệm thu chất lượng, thanh toán dịch vụ, quyết toán kinh phí**

1. Việc đánh giá chất lượng các dịch vụ sự nghiệp công được thực hiện trên các tiêu chí tại các phụ lục kèm theo Quy định này và sử dụng phương thức đánh giá theo mức độ đạt và không đạt.

2. Chất lượng dịch vụ được đánh giá theo 02 mức:

a) Đạt: Khi các tiêu chí đều xếp loại đạt.

b) Không đạt: Khi có một trong các tiêu chí không đạt.

3. Nghiệm thu khối lượng, chất lượng, thanh toán giá dịch vụ:

a) Khi chất lượng dịch vụ được đánh giá đạt sẽ được nghiệm thu, thanh toán 100% kinh phí.

b) Khi chất lượng dịch vụ được đánh giá “không đạt” thì đơn vị cung ứng dịch vụ phải tiến hành khắc phục chất lượng dịch vụ để đảm bảo xếp loại “đạt” mới được thanh toán 100% kinh phí. Trường hợp hết niên độ ngân sách, đơn vị cung ứng dịch vụ tiến hành khắc phục chất lượng dịch vụ nhưng không thể đảm bảo đạt theo các tiêu chí thì không được thanh toán và phải hoàn lại phần/khoản kinh phí đã tạm ứng (nếu có).

c) Trường hợp vì xảy ra nguyên nhân bất khả kháng theo quy định của pháp luật hoặc do nhà nước thay đổi cơ chế, chính sách dẫn tới không đáp ứng yêu cầu chất lượng thì được điều chỉnh để thanh toán, quyết toán.

4. Quyết toán kinh phí: Đơn vị sự nghiệp công lập quyết toán kinh phí giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công trong báo cáo quyết toán năm của đơn vị gửi cơ quan quản lý cấp trên xét duyệt, thẩm định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

## **Điều 5. Kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng dịch vụ**

1. Việc kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ được thực hiện theo các tiêu chí, chất lượng, phương pháp đánh giá và yêu cầu quy định tại các phụ lục ban hành kèm theo Quy định này.

2. Hàng năm hoặc đột xuất, Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện cung cấp dịch vụ công lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ theo Quy định này.

3. Khi phát hiện sai sót trong quá trình cung ứng các dịch vụ công lĩnh vực khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước, các cơ quan được giao quản lý thực hiện nhiệm vụ yêu cầu bên cung ứng dịch vụ khắc phục, xử lý sai sót, các vấn đề phát sinh trong quá trình cung ứng dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công.

## **Điều 6. Chế độ báo cáo**

1. Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Sơn La theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện dịch vụ có trách nhiệm gửi báo cáo định kỳ tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 10 tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## **Điều 7. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ**

1. Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung các nội dung giao nhiệm vụ, đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ khi có thay đổi về cơ chế, chính sách tiền lương; điều chỉnh định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí, giá, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công; thay đổi số lượng, khối lượng dịch vụ sự nghiệp công giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc nguyên nhân bất khả kháng theo quy định của pháp luật ảnh hưởng đến cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

2. Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc đơn vị được giao nhiệm vụ, đặt hàng triển khai thực hiện nhiệm vụ hàng năm của UBND tỉnh đạt hiệu quả.

## **Điều 8. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cơ chế, danh mục, đơn giá sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Sơn La theo quy định.

2. Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách, Sở Tài chính tổng hợp dự toán kinh phí giao nhiệm vụ, đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ theo đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra việc giao nhiệm vụ, đặt hàng các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La theo thẩm quyền.

### **Điều 9. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước tỉnh Sơn La**

Thực hiện kiểm soát chi, tạm ứng, thanh toán kịp thời theo các quy định hiện hành của Bộ Tài chính và Quy định này; hết năm ngân sách xác nhận số kinh phí thanh toán trong năm của đơn vị sử dụng ngân sách như: Bảng đối chiếu dự toán, tình hình sử dụng kinh phí ngân sách tại Kho bạc Nhà nước.

### **Điều 10. Trách nhiệm của đơn vị cung ứng dịch vụ**

1. Phối hợp các cơ quan được giao kinh phí thực hiện nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, kinh phí thực hiện dịch vụ.

2. Tổ chức cung ứng các dịch vụ đảm bảo đúng quy trình và chất lượng theo tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan quản lý cấp trên, cơ quan được giao kinh phí thực hiện nhiệm vụ về nội dung, chất lượng dịch vụ do đơn vị thực hiện cung cấp.

4. Chịu trách nhiệm quyết toán kinh phí cung ứng dịch vụ theo đúng quy định, thực hiện nhiệm vụ với ngân sách nhà nước.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất tình hình thực hiện dịch vụ theo quy định.

**Điều 11.** Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Phụ lục I**

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ XUẤT BẢN BẢN TIN VÀ CUNG CẤP CÁC XUẤT BẢN PHẨM ĐỊNH KỲ, ÁN PHẨM CHUYÊN ĐỀ, TẠP CHÍ THUỘC LĨNH VỰC THÔNG TIN, THỐNG KÊ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

<b>1. Biên soạn và xuất bản bản tin khoa học và công nghệ giấy</b>					
<b>TT</b>	<b>Nội dung, tiêu chí đánh giá</b>	<b>Căn cứ đánh giá</b>	<b>Tiêu chuẩn đánh giá</b>		<b>Ghi chú</b>
			<b>Đạt</b>	<b>Không đạt</b>	
1	Xác định chủ đề	- Chủ đề phù hợp với tôn chỉ, mục đích của cơ quan; Phù hợp với yêu cầu, định hướng tuyên truyền của cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước; - Chủ đề được Lãnh đạo hoặc Trưởng ban biên tập phê duyệt.			Tiêu mục 3, Mục 1, Chương I, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKH-CN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
2	Xây dựng nội dung	- Đề cương bám sát chủ đề và yêu cầu, định hướng tuyên truyền của tỉnh, của ngành; Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Không vi phạm quy định pháp luật về báo chí; - Đề cương được Lãnh đạo hoặc Trưởng ban biên tập phê duyệt.			
3	Tìm kiếm tư liệu, biên soạn, biên tập bản thảo	- Tổng hợp bài viết cộng tác viên gửi; Thực hiện tra cứu thông tin tư liệu để thực hiện công tác biên tập bài báo của cộng tác viên; - Dự thảo thứ tự nội dung bản tin hoàn chỉnh trình duyệt; Được Lãnh đạo hoặc Trưởng ban biên tập duyệt;			

		- Hoàn thiện bản thiết kế, mi trang bản thảo; Rà soát chỉnh sửa nội dung trên bản thảo thiết kế; Được lãnh đạo phê duyệt bản thảo thiết kế đã chỉnh sửa.			
4	In ấn, lưu trữ và phát hành	- Gửi bản thảo đến nhà in và kiểm tra in ấn sau khi nhận được cuốn in ấn thành phẩm; - Tổ chức phát hành bản tin in đến các địa chỉ đã được duyệt thông qua hệ thống bưu điện hoặc chuyển phát nhanh; - Nộp lưu chiểu Bản tin.			

### 2. Biên soạn và xuất bản bản tin khoa học và công nghệ điện tử (các bản tin phát hành điện tử khác)

TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
1	Thu thập thông tin	Thông tin phù hợp với tôn chỉ, mục đích của cơ quan và phù hợp với yêu cầu, định hướng tuyên truyền của cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước; Thông tin tại các hội nghị, hội thảo....			Tiểu mục 2, Mục 1, Chương I, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
2	Viết bài	Bài viết đảm bảo nội dung thông tin tuyên truyền, dễ hiểu, ngắn gọn và có bố cục hợp lý.			
3	Tổng hợp và biên tập bài báo	Dự thảo thứ tự nội dung bản tin và biên tập nội dung, chỉnh sửa các lỗi chính tả.			
4	Thiết kế bản tin	- Thiết kế hoàn thiện bản tin có chèn hình ảnh minh họa; - Được Lãnh đạo hoặc Trưởng Ban biên tập duyệt phát hành.			
5	Phát hành	Đăng tải bản tin lên Trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ.			

### 3. Biên soạn tin tức khoa học và công nghệ trên Trang thông tin điện tử

TT	Nội dung, tiêu chí	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn	Ghi chú
----	--------------------	-----------------	------------	---------



	đánh giá		đánh giá		
			Đạt	Không đạt	
1	Thu thập thông tin	Thông tin phù hợp với tôn chỉ, mục đích của cơ quan và phù hợp với yêu cầu, định hướng tuyên truyền của cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước; Thông tin tại các hội nghị, hội thảo....			Tiểu mục 1, Mục 1, Chương I, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
2	Viết tin, bài, chèn ảnh minh họa (nếu có)	Tin, bài đảm bảo nội dung thông tin tuyên truyền, nhanh chóng, kịp thời, dễ hiểu, ngắn gọn và có bố cục hợp lý.			
3	Biên tập tin, bài	Biên tập nội dung, chỉnh sửa các lỗi chính tả.			
4	Đăng tải trên Trang Thông tin điện tử	Đăng tải tin, bài lên phần mềm quản trị tin, bài trên Trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ trình xin ý kiến của Phó Ban biên tập, Phó Ban biên tập xem xét, chỉnh sửa và gửi xin ý kiến Trưởng Ban biên tập .			
5	Duyệt hiển thị	Trưởng Ban biên tập xem xét, chỉnh sửa, bổ sung (nếu có) và duyệt hiển thị lên Trang Thông tin điện tử			

**Phụ lục II**  
**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG PHÁT TRIỂN**  
**TIỀM LỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (bao gồm thông tin khoa học và công nghệ)**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)*

<b>1. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ XÂY DỰNG VÀ VẬN HÀNH SÀN GIAO DỊCH CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ</b>					
TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
1.1	<b>Xử lý và cập nhật thông tin công nghệ và thiết bị chào bán lên Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến</b>				Tiêu mục 1, Mục 4, Chương I, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Tìm kiếm, thu thập thông tin về công nghệ và thiết bị chào bán	- Tài liệu, catalogue, Brochure thu thập thông qua các sự kiện, hội chợ công nghệ và thiết bị, hội nghị, hội thảo chuyên ngành, triển lãm; - File điện tử thông tin thu thập trên mạng internet			
	Rà soát, tra trùng tài liệu	Bảng phân công cán bộ thực hiện			
	Xử lý thông tin	Bảng thông tin hoàn chỉnh (dịch, phân loại, xử lý từ khóa, điền đầy đủ các trường thông tin, scan chỉnh sửa hình ảnh và chèn hình ảnh liên quan)			
	Nhập các thông tin công nghệ hoặc thiết bị lên Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến.	Biểu ghi được điền đầy đủ thông tin và xuất hiện trên web			
	Xuất bản	Thông tin hoàn chỉnh được xuất bản trên trang thông tin điện tử sàn giao dịch			

1.2	<b>Xử lý và cập nhật thông tin công nghệ và thiết bị tìm mua lên Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến</b>				Tiểu mục 2, Mục 4, Chương I, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Tìm kiếm, thu thập thông tin về công nghệ và thiết bị tìm mua	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ các cuộc gọi điện thoại đến sàn giao dịch công nghệ; Thông qua email, trang thông tin điện tử của sàn giao dịch;</li> <li>- Thông qua các sự kiện, hội chợ công nghệ và thiết bị, hội nghị, hội thảo chuyên ngành, triển lãm KH&amp;CN; Thông qua các trang tin điện tử của các sàn giao dịch công nghệ khác;</li> <li>- Thông qua trao đổi với các tổ chức trung gian.</li> </ul>			
	Xử lý thông tin	Bảng thông tin hoàn chỉnh (dịch, phân loại, xử lý từ khóa, điền đầy đủ các trường thông tin, scan chỉnh sửa hình ảnh và chèn hình ảnh liên quan)			
	Nhập các thông tin công nghệ hoặc thiết bị lên Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến.	Biểu ghi được điền đầy đủ thông tin và xuất hiện trên web			
	Xuất bản	Thông tin hoàn chỉnh được xuất bản trên trang thông tin điện tử sàn giao dịch			
1.3	<b>Quản trị nội dung sàn giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến</b>				Tiểu mục 3, Mục 4, Chương I, Phần B,

	Tiếp nhận yêu cầu.	- Từ các cuộc gọi điện thoại đến sàn giao dịch công nghệ; Thông qua email, trang thông tin điện tử của sàn giao dịch; - Thông qua các sự kiện, hội chợ công nghệ và thiết bị, hội nghị, hội thảo chuyên ngành, triển lãm KH&CN; Thông qua các trang tin điện tử của các sàn giao dịch công nghệ khác; Thông qua trao đổi với các tổ chức trung gian.			Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Xử lý yêu cầu. Ghi nhận kết quả xử lý.	Bảng thông tin hoàn chỉnh (dịch, phân loại, xử lý từ khóa, điền đầy đủ các trường thông tin, scan chỉnh sửa hình ảnh và chèn hình ảnh liên quan			
	Kiểm tra hình ảnh, thông tin, giao diện của sàn giao dịch trực tuyến.	Thông tin hoàn chỉnh được xuất bản trên trang thông tin điện tử sàn giao dịch			
	Báo cáo, thống kê công tác quản trị nội dung sàn giao dịch trực tuyến.	Báo cáo thống kê			
<b>1.4</b>	<b>Tổ chức hoạt động giao dịch công nghệ và thiết bị trực tiếp</b>				Tiểu mục 4, Mục 4, Chương I, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Xây dựng kế hoạch hoạt động của sàn giao dịch công nghệ và thiết bị	Xây dựng kế hoạch theo nhu cầu và định hướng ưu tiên.			
	Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch.	Kế hoạch được phê duyệt			
	Tổ chức các hoạt động tại sàn giao dịch công nghệ và thiết bị.				
-	<i>Tổ chức không gian trưng bày, trình diễn công nghệ và thiết bị tại sàn</i>	Thư mời tham gia trưng bày; Lựa chọn số lượng các đơn vị tham gia; Lên phương án trưng bày, trình diễn công nghệ và thiết bị tại sàn			
-	<i>Tổ chức sự kiện</i>	Lập kế hoạch tổ chức sự kiện, giới thiệu sự kiện			
-	<i>Trình diễn công nghệ và thiết bị</i>	Lập kế hoạch tổ chức; Xây dựng phương án dàn dựng gian hàng, trang trí tổng thể; Kết nối cung cầu			

		tại sản			
-	<i>Tiếp nhận nhu cầu về công nghệ và thiết bị</i>	Phiếu tiếp nhận thông tin			
-	<i>Cung cấp dịch vụ tư vấn</i>	Phiếu cung cấp dịch vụ tư vấn			
<b>2. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ TỔ CHỨC TRIỂN LÃM THÀNH TỰU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</b>					
TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
	<b>Tổ chức triển lãm thành tựu khoa học và công nghệ</b>				Tiểu mục 1, Mục 5, Chương I, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Xây dựng nhiệm vụ đề trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Tờ trình xin chủ trương cấp có thẩm quyền			
	Lập kế hoạch, xây dựng đề án tổ chức Triển lãm.	Kế hoạch tổ chức;			
	Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Kế hoạch được phê duyệt			
	Tổ chức truyền thông cho triển lãm.				
-	<i>Quảng cáo trên truyền hình, báo chí, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông khác:</i>	Xây dựng kế hoạch quảng cáo; Xây dựng nội dung quảng cáo; Hợp đồng nội dung quảng cáo trên Đài PTTH tỉnh, Báo Sơn La			
-	<i>Giới thiệu triển lãm trên các trang thông tin điện tử:</i>	Xây dựng nội dung giới thiệu triển lãm; Tuyên truyền tin, bài trên Trang thông tin điện tử			
	Thiết kế ấn phẩm..., giấy mời, thẻ đeo:	Ấn phẩm; giấy mời; thẻ đeo			
	Thuê địa điểm tổ chức Triển lãm.	Hợp đồng thuê địa điểm			

Mời, tư vấn, xác nhận các đơn vị tham gia triển lãm:	Thư mời tham gia triển lãm			
Xây dựng phương án trang trí tổng thể.	Sơ đồ, maket tổng thể			
Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Phương án được phê duyệt			
Tổ chức lễ khai mạc	Xây dựng phương án và kịch bản, Chuẩn bị bài phát biểu khai mạc, dẫn chương trình; Thiết kế, dàn dựng, trang trí.			
Tổ chức lễ bế mạc	Xây dựng phương án và kịch bản, Chuẩn bị bài phát biểu bế mạc, dẫn chương trình; Thiết kế, dàn dựng, trang trí; Chuẩn bị bằng khen, phù điêu, cúp vàng để trao tại lễ bế mạc.			
Xây dựng báo cáo tổng kết	Báo cáo tổng kết			

### 3. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ TỔ CHỨC HỘI CHỢ CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ (TECHMART)

TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
	<b>Tổ chức hội chợ công nghệ và thiết bị (Techmart)</b>				Tiêu mục 3, Mục 5, Chương I, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Xây dựng nhiệm vụ đề trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Tờ trình xin chủ trương cấp có thẩm quyền			
	Lập kế hoạch, xây dựng đề án tổ chức Techmart	Lập kế hoạch tổ chức;			
	Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Kế hoạch được phê duyệt			
	Tổ chức truyền thông cho Techmart	Xây dựng kế hoạch quảng cáo; Xây dựng nội dung quảng cáo;			

	Thiết kế ấn phẩm, tờ rơi... tuyên truyền, giấy mời, thẻ đeo	Ấn phẩm, tờ rơi... ; giấy mời; thẻ đeo được duyệt			
	Khảo sát, lựa chọn địa điểm tổ chức Techmart	Hợp đồng thuê địa điểm			
	Mời các đơn vị tham gia Techmart	Thư mời tham gia triển lãm			
	Xử lý nhập dữ liệu chào bán	Phân loại, Phiếu thu thập thông tin, nhập thông tin.			
	Biên soạn catalog, của Techmart	Catalog được phê duyệt			
	Xây dựng phương án dàn dựng gian hàng, trang trí tổng thể cho Techmart	Sơ đồ, maket tổng thể			
	Tổ chức lễ khai mạc	Xây dựng phương án và kịch bản, Chuẩn bị bài phát biểu khai mạc, dẫn chương trình; Thiết kế, dàn dựng, trang trí.			
	Kết nối cung cầu tại Techmart	Phiếu tiếp nhận thông tin; Phiếu cung cấp dịch vụ tư vấn			
	Tổ chức hội thảo (nếu có)	Xây dựng kế hoạch tổ chức hội thảo, thực hiện tổ chức Hội thảo.			
	Tổ chức lễ bế mạc	Xây dựng phương án và kịch bản, Chuẩn bị bài phát biểu bế mạc, dẫn chương trình; Thiết kế, dàn dựng, trang trí; Chuẩn bị bằng khen để trao tại lễ bế mạc.			
	Xây dựng báo cáo tổng kết	Báo cáo tổng kết			

#### **4. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ XÂY DỰNG VÀ QUẢN TRỊ HẠ TẦNG THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
4.1	Quản trị hệ thống mạng				Tiêu mục 1, Mục 6,

	Quản trị thiết bị định tuyến				Chương I, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
-	Kiểm tra theo dõi đường truyền.	Sổ kiểm tra, lịch trực theo dõi đường truyền			
-	Kiểm tra thiết bị mạng.	Sổ kiểm tra, lịch trực, kiểm tra theo dõi thiết bị mạng (hệ thống điện nguồn, hệ thống làm mát)			
-	Theo dõi, giám sát thường xuyên (24/7) tình trạng hoạt động của hệ thống thiết bị định tuyến.	Lịch trực theo dõi, giám sát			
-	Lập báo cáo tình hình quản trị hệ thống mạng.	Báo cáo tình hình quản trị hệ thống mạng hàng tháng			
	Quản trị thiết bị chuyển mạch				
-	Kiểm tra thiết bị mạng	Sổ kiểm tra, lịch trực, kiểm tra theo dõi thiết bị mạng (hệ thống điện nguồn, hệ thống làm mát)			
-	Theo dõi, giám sát (24/7) tình trạng hoạt động của hệ thống thiết bị chuyển mạch.	Lịch trực theo dõi, giám sát			
	Quản trị thiết bị an toàn an ninh				
-	Kiểm tra thiết bị mạng.	Sổ kiểm tra, lịch trực, kiểm tra theo dõi thiết bị mạng (hệ thống điện nguồn, hệ thống làm mát)			
-	Theo dõi, giám sát thường xuyên (24/7) tình trạng hoạt động của hệ thống thiết bị an toàn an ninh.	Lịch trực theo dõi, giám sát			
<b>4.2</b>	<b>Quản trị máy chủ</b>				Tiểu mục 2, Mục 6, Chương I, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Kiểm tra các bản sao lưu đang làm việc; Kiểm tra việc sử dụng đĩa; Kiểm tra trạng thái RAID của máy chủ.	Lịch kiểm tra (xóa các bản ghi cũ, email, các phiên bản phần mềm không còn sử dụng. Xóa các file loge, file template)			
	Cập nhật hệ điều hành của máy chủ.	cập nhật các bản vá lỗi hệ điều hành mới nhất (nếu có)			
	Kiểm tra các bản cập nhật ứng dụng; Kiểm tra các công cụ quản	Cập nhật ứng dụng (nếu có); Lịch kiểm tra các công cụ quản lý từ xa			



	lý từ xa; Kiểm tra phân cứng; Kiểm tra độ an toàn cho máy chủ.				
	Theo dõi, giám sát thường xuyên (24/7) tình trạng hoạt động của hệ thống máy chủ.	Lịch trực theo dõi, giám sát			
	Báo cáo kết quả công việc.	Báo cáo quản trị máy chủ hàng tháng			
<b>4.3</b>	<b>Quản trị các thiết bị công nghệ thông tin</b>				Tiểu mục 3, Mục 6, Chương I, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Tiếp nhận thông tin về sự cố thiết bị.	Tiếp nhận công văn đề nghị hỗ trợ từ các đơn vị			
	Kiểm tra tình trạng hiện tại của thiết bị.	Phân công cán bộ tiến hành kiểm tra			
	Khắc phục sự cố thiết bị:	Kiểm tra xác định lỗi và nguyên nhân gây ra, có xác nhận bằng văn bản cần mua mới thay thế thiết bị			
	Kiểm tra, chạy thử.	Lịch chạy thử			
	Bàn giao thiết bị.	Biên bản bàn giao			
<b>4.4</b>	<b>Tổ chức phục vụ kỹ thuật hợp trực tuyến</b>				
	Tiếp nhận yêu cầu và lên phương án thực hiện.	Tiếp nhận công văn đề nghị hỗ trợ từ các đơn vị			
	Chuẩn bị thiết bị và đường truyền kết nối. Lắp đặt thiết bị. Thiết lập thông số kỹ thuật; Kết nối chạy thử; Lãnh đạo duyệt. Thực hiện.	Kiểm tra theo dõi thiết bị mạng (hệ thống điện nguồn, hệ thống làm mát)  Lịch hợp			
	Tháo dỡ, thu dọn thiết bị.	Phân công cán bộ tiến hành thu dọn thiết bị			

<b>5. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ XÂY DỰNG VÀ VẬN HÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, CÔNG, TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</b>					
TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
<b>5.1</b>	<b>Vận hành hệ thống thông tin khoa học và công nghệ</b>				Tiêu mục 1, Mục 7, Chương I, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Kiểm tra hoạt động của hệ thống	Xây dựng sổ tay, lịch kiểm tra			
	Tạo tài khoản cho người sử dụng	Xây dựng danh sách tài khoản đã cấp			
	Tạo mới, chỉnh sửa modul (nếu có)	Kế hoạch chỉnh sửa modul			
	Backup dữ liệu	Lịch kiểm tra sao chép dữ liệu			
	Kiểm tra an toàn hệ thống	Phân công cán bộ kiểm tra hệ thống			
	Theo dõi, giám sát thường xuyên (24/7) tình trạng hoạt động của hệ thống máy chủ	Lịch trực theo dõi, giám sát			
	Báo cáo vận hành hệ thống	Báo cáo vận hành hệ thống hàng tháng			
<b>5.2</b>	<b>Vận hành và phát triển Cổng, trang thông tin khoa học và công nghệ</b>				Tiêu mục 2, Mục 7, Chương I, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Kiểm tra đường dẫn và thông tin.	Xây dựng sổ tay, lịch kiểm tra, báo cáo lỗi			
	Chỉnh sửa thông tin.	Tiếp nhận yêu cầu chỉnh sửa và tiến hành chỉnh sửa			
	Sao lưu thông tin dữ liệu.	Tiến hành sao lưu dữ liệu			
	Tối ưu Cổng thông tin.	Tiến hành kiểm tra Cổng thông tin			
	Tạo và phân quyền tài khoản.	Danh sách tài khoản được cấp			
	Thay đổi giao diện Cổng thông	Tiến hành thay đổi giao diện			

	tin.			
	Kiểm tra an toàn an ninh cho Công thông tin.	Lịch trực theo dõi, giám sát		
	Báo cáo, thống kê tình hình sử dụng Công thông tin.	Báo cáo thống kê tình hình sử dụng công thông tin		

## 6. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ XÂY DỰNG VÀ CẬP NHẬT CƠ SỞ DỮ LIỆU NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
	<b>Xử lý thông tin nhiệm vụ khoa học và công nghệ các đầu mối thông tin nội bộ, ngành địa phương</b>				Tiểu mục 1, Mục 8, Chương I, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
<b>6.1</b>	<b>Xây dựng cơ sở dữ liệu nhiệm vụ đang tiến hành</b>				
	Tiếp nhận thông tin KH&CN từ các đầu mối	Phiếu thông tin nhiệm vụ khoa học và công nghệ được số hóa trên web			
	Nhập biểu ghi lên hệ thống thông tin KH&CN trình lãnh đạo xem xét, phê duyệt	Biểu ghi được điền đầy đủ thông tin trên hệ thống thông tin KH&CN ở trạng thái chờ phê duyệt			
	Xuất bản biểu ghi lên trang mạng Hệ thống thông tin KH&CN	Lãnh đạo duyệt hiển thị.			
<b>6.2</b>	<b>Xây dựng cơ sở dữ liệu kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ</b>				

	Tiếp nhận thông tin KH&CN từ các đầu mối	Phiếu đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước được số hóa trên web			
	Xuất bản biểu ghi lên trang mạng Hệ thống thông tin KH&CN.	Biểu ghi được điền đầy đủ thông tin trên hệ thống thông tin KH&CN.			
<b>6.3</b>	<b>Xây dựng cơ sở dữ liệu ứng dụng kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ</b>				
	Tiếp nhận thông tin KH&CN từ các đầu mối	Phiếu thông tin về ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước được số hóa trên web			
	Nhập biểu ghi lên hệ thống thông tin khoa học và công nghệ trình lãnh đạo xem xét, phê duyệt	Biểu ghi được điền đầy đủ thông tin trên hệ thống thông tin khoa học và công nghệ ở trạng thái chờ phê duyệt			
	Xuất bản biểu ghi lên trang mạng hệ thống thông tin KH&CN.	Lãnh đạo duyệt hiển thị			
<b>7. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ XÂY DỰNG VÀ CẬP NHẬT CƠ SỞ DỮ LIỆU TỔ CHỨC VÀ CÁN BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</b>					
TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
7.1	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu tổ chức khoa học và công nghệ				Tiêu mục 3, Mục 8, Chương I, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKH&CN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Lập danh mục các tổ chức	Danh sách các tổ chức KH&CN			

	KH&CN				
	Thu thập thông tin các tổ chức KH&CN	Biểu ghi về các thông tin của tổ chức khoa học và công nghệ: ngày thành lập, địa chỉ, số điện thoại, email, website, thủ trưởng, Cơ quan quản lý trực tiếp, loại hình tổ chức, lĩnh vực nghiên cứu, loại hình hoạt động khoa học và công nghệ chính			
	Tạo và cấp tài khoản cho các tổ chức KH&CN	Danh sách tên tài khoản của các tổ chức khoa học và công nghệ			
	Kiểm tra, rà soát, chuẩn hóa thông tin và trao đổi với các tổ chức KH&CN	Biểu ghi về các thông tin của tổ chức khoa học và công nghệ được bổ sung đầy đủ thông tin còn thiếu hoặc hiệu chỉnh thông tin không chính xác			
	Trình lãnh đạo xem xét, phê duyệt	Biểu ghi được điền đầy đủ thông tin trên hệ thống thông tin KH&CN ở trạng thái chờ phê duyệt			
	Kiểm tra lại lần cuối hiển thị của biểu ghi vừa xuất bản trên trang mạng Hệ thống thông tin khoa học và công nghệ	Biểu ghi được điền đầy đủ thông tin trên hệ thống thông tin KH&CN			
<b>7.2</b>	<b>Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu cán bộ khoa học và công nghệ</b>				Tiểu mục 4, Mục 8, Chương I, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKH&CN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Tạo và cấp tài khoản cho các Cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.	Danh sách tài khoản được cấp			
	Nhận thông tin phản hồi và hiệu chỉnh.				
	Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và xuất bản.	Biểu ghi được điền đầy đủ thông tin trên hệ thống thông tin KH&CN ở trạng thái “Chờ phê duyệt”			

	Kiểm tra lại lần cuối hiển thị của biểu ghi vừa xuất bản trên trang mạng	Biểu ghi được điền đầy đủ thông tin trên hệ thống thông tin KH&CN.			
<b>8. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ THỐNG KÊ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</b>					
TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
	<b>Điều tra thống kê khoa học và công nghệ</b>				
	Xây dựng kế hoạch, thuyết minh nhiệm vụ, dự toán chi tiết trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Quyết định phê duyệt			Mục 1, Chương II, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Xây dựng dự thảo phương án điều tra.	Lập kế hoạch, phương án điều tra			
	Trình cấp có thẩm quyền quyết định tổ chức điều tra.	Quyết định về việc điều tra (kèm theo phương án điều tra)			
	Tổ chức tập huấn về điều tra thống kê (nếu có)	Xây dựng hướng dẫn điều tra (nếu có);			
	Triển khai điều tra thống kê.	Công văn thông báo điền phiếu điều tra			
	Xử lý, tổng hợp và phân tích số liệu điều tra	Báo cáo tổng hợp			
<b>9. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG NGHIỆP VỤ THỐNG KÊ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</b>					
TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	

	<b>Hoạt động nghiệp vụ về thống kê khoa học và công nghệ (Báo cáo thống kê về khoa học và công nghệ)</b>			
	Xây dựng kế hoạch, dự toán chi tiết trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Kế hoạch, dự toán đã được phê duyệt		
	Tiếp nhận báo cáo thống kê ngành	công văn yêu cầu các đơn vị báo cáo		
	Xử lý, rà soát số liệu trong chế độ báo cáo thống kê ngành.	Thu thập, rà soát các số liệu báo cáo		
	Cập nhật các báo cáo thống kê vào cơ sở dữ liệu.	Cập nhật dữ liệu lên cơ sở dữ liệu		
	Tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo phân tích.	Biểu mẫu tổng hợp số liệu		

Mục 2, Chương II,  
Phần B, Thông tư số  
06/2022/TT-BKHCN  
ngày 31/5/2022 của  
Bộ Khoa học và Công  
nghệ

#### 10. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ TRA CỨU TÀI LIỆU ĐIỆN TỬ

TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
	Tiếp nhận yêu cầu cung cấp tin từ cơ quan, tổ chức, cá nhân.	Công văn yêu cầu tra cứu			Tiểu mục 1, Mục 1, Chương III, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Phân tích yêu cầu cung cấp tin.	Tìm hiểu, làm rõ nội dung vấn đề cần cung cấp, kết quả phân tích cuối cùng thể hiện trong phiếu tra cứu			
	Xác định khái niệm và thuật ngữ tìm.	Xác định các khái niệm và thuật ngữ của thông tin cần tìm kiếm, kết quả cuối cùng thể hiện trong phiếu tra cứu			
	Xác định nguồn tra cứu.	Tất cả các nguồn thông tin trên hệ thống cơ sở dữ			

		liệu, mạng internet, các tạp chí điện tử khoa học chuyên ngành và các tài liệu khác có liên quan, kết quả cuối cùng thể hiện trong phiếu tra cứu		
	Xác định biểu thức tìm tin.	Kết quả cuối cùng thể hiện trong phiếu tra cứu		
	Thực hiện tra cứu (trên hệ thống cơ sở dữ liệu, mạng internet, các tạp chí điện tử khoa học chuyên ngành và các tài liệu khác có liên quan).	Thực hiện công việc tra cứu, tìm kiếm thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu, mạng internet, các tạp chí điện tử khoa học chuyên ngành và các tài liệu khác có liên quan		
	Đánh giá kết quả tra cứu	Kiểm tra thông tin tìm được có phù hợp và đầy đủ với yêu cầu đặt ra; Điều chỉnh quy trình tìm thông tin nếu kết quả tìm chưa phù hợp; Kết quả cuối cùng thể hiện trong phiếu tra cứu		
	Biên tập và trình bày thông tin.	Phiếu kết quả tra cứu		
	Trả kết quả cung cấp tin cho bên yêu cầu.	Công văn trả lời kết quả tra cứu		

### 11. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ TRA CỨU THÔNG TIN VỀ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
	Tiếp nhận yêu cầu cung cấp tin	Công văn yêu cầu tra cứu			Tiêu mục 2, Mục 1, Chương III, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Phân tích yêu cầu cung cấp tin	Phân loại yêu cầu tìm thông tin theo lĩnh vực chuyên ngành, xác định chủ đề thông tin, cấp yêu cầu;			
	Tìm kiếm thông tin	Cơ sở dữ liệu KH&CN quốc gia (sti.vista.gov.vn)			
	Soạn phiếu kết quả tra cứu thông tin	Phiếu kết quả tra cứu			



	Soạn công văn phúc đáp	Công văn trả lời kết quả tra cứu		
	Trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt	Trình ký công văn trả lời và phiếu kết quả		
	Gửi công văn phúc đáp	Công văn được gửi đi theo đường văn thư hoặc trực liên thông		

**12. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ TRA CỨU THÔNG TIN VỀ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CÓ NỘI DUNG THUỘC DANH MỤC BÍ MẬT NHÀ NƯỚC**

TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
	Tiếp nhận yêu cầu cung cấp tin	Công văn yêu cầu tra cứu			Tiểu mục 3, Mục 1, Chương III, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Phân tích yêu cầu cung cấp tin	Nhận dạng yêu cầu (xem xét tài liệu có nội dung thuộc danh mục bí mật Nhà nước)			
	Tìm kiếm thông tin	Tra cứu nguồn nội bộ			
	Soạn phiếu kết quả tra cứu thông tin	Phiếu kết quả tra cứu			
	Soạn công văn phúc đáp	Công văn trả lời kết quả tra cứu			
	Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Trình ký công văn trả lời và phiếu kết quả			
	Gửi công văn phúc đáp	Công văn được gửi đi theo đường văn thư hoặc trực liên thông			

**13. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ BỔ SUNG NGUỒN TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (TÀI LIỆU GIẤY)**

TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Cơ sở đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
	Tập hợp nhu cầu dùng tin	Biên bản tổng hợp			Tiêu mục 1, Mục 2, Chương III, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Tổ chức lựa chọn nguồn tin	Biên bản họp lựa chọn nguồn tin			
	Lập kế hoạch bổ sung nguồn tin KH&CN	Kế hoạch bổ sung			
	Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Tờ trình xin phê duyệt kế hoạch			
	Thuyết minh nhiệm vụ	Thuyết minh và dự toán nhiệm vụ			
	Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Tờ trình xin phê duyệt thuyết minh và dự toán nhiệm vụ			
	Tổ chức đấu thầu, thương thảo và ký hợp đồng đặt mua nguồn tin KH&CN	Quyết định kết quả lựa chọn nhà thầu, hợp đồng			
	Bàn giao, nghiệm thu kỹ thuật sản phẩm	Biên bản bàn giao, nghiệm thu			
	Theo dõi thực hiện hợp đồng	Sổ theo dõi thực hiện hợp đồng			
	Xử lý, cập nhật tài liệu giấy	Danh mục cập nhật			

	Báo cáo hiệu quả sử dụng nguồn tin	Báo cáo tổng hợp về sử dụng nguồn tin			
	Làm thủ tục thanh quyết toán hợp đồng đặt mua nguồn tin KH&CN	Hóa đơn, biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng			
<b>14. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ BỔ SUNG NGUỒN TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (TÀI LIỆU ĐIỆN TỬ)</b>					
TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
	Tập hợp nhu cầu tin.	Biên bản tổng hợp			Tiểu mục 2, Mục 2, Chương III, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Tổ chức lựa chọn nguồn tin.	Biên bản họp lựa chọn nguồn tin			
	Lập kế hoạch bổ sung nguồn tin KH&CN.	Kế hoạch bổ sung			
	Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Tờ trình xin phê duyệt kế hoạch			
	Thuyết minh nhiệm vụ.	Thuyết minh và dự toán nhiệm vụ			
	Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Tờ trình xin phê duyệt thuyết minh và dự toán nhiệm vụ			
	Tổ chức đấu thầu, thương thảo và ký hợp đồng đặt mua nguồn tin KH&CN.	Quyết định kết quả lựa chọn nhà thầu, hợp đồng			
	Bàn giao, nghiệm thu kỹ thuật sản phẩm.	Biên bản bàn giao, nghiệm thu			

	Theo dõi thực hiện hợp đồng.	Sổ theo dõi thực hiện hợp đồng		
	Báo cáo hiệu quả sử dụng nguồn tin.	Báo cáo tổng hợp về sử dụng nguồn tin		
	Làm thủ tục thanh quyết toán hợp đồng đặt mua nguồn tin KH&CN.	Hóa đơn, biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng		

**15. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ BIÊN MỤC NGUỒN TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VÀ CẬP NHẬT PHÂN HỆ BIÊN MỤC TÀI LIỆU GIẤY**

TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
	Lập ký hiệu kho.	Danh mục ký hiệu kho			Tiểu mục 3, Mục 2, Chương III, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Lập đơn đặt; Xác định thông tin để mô tả tài liệu	Kết quả cuối cùng thể hiện trong phiếu mô tả			
	Phân loại và biên mục tài liệu.	Nội dung phân loại và thông tin mô tả được thể hiện trong phiếu mô tả			
	Cập nhật thông tin biên mục sơ lược.	Phiếu mô tả được cập nhật thông tin sơ lược			
	Cập nhật thông tin biên mục chi tiết.	Phiếu mô tả được cập nhật thông tin chi tiết			
	Hiệu đính.	Phiếu mô tả thông tin được hiệu đính với thông tin chính xác			
	Dán nhãn, ký hiệu phân loại	Tài liệu được dán nhãn và đánh dấu ký hiệu kho			
	Giao tài liệu giấy vào kho	Danh sách tài liệu nhập kho			

**16. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ BIÊN MỤC NGUỒN TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VÀ CẬP NHẬT PHÂN HỆ BIÊN MỤC TÀI LIỆU ĐIỆN TỬ**

TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
	Xác định thông tin để mô tả tài liệu	Xác định thông tin để mô tả tài liệu			Tiểu mục 4, Mục 2, Chương III, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Phân loại và biên mục tài liệu	Phân loại và biên mục tài liệu			
	Cập nhật thông tin biên mục sơ lược	Cập nhật thông tin biên mục sơ lược			
	Cập nhật thông tin biên mục chi tiết	Cập nhật thông tin biên mục chi tiết			

### 17. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ LƯU GIỮ, BẢO QUẢN TÀI LIỆU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Căn cứ đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
<b>17.1</b>	<b>Tiếp nhận, phân loại và xếp giá tài liệu khoa học công nghệ</b>				Tiểu mục 1, Mục 3, Chương III, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Tiếp nhận tài liệu KH&CN.	Tài liệu			
	Phân loại và vận chuyển tài liệu về các kho	Danh sách tài liệu chuyển về kho			
	Dán nhãn, xếp giá tài liệu theo các kho	Tài liệu được dán nhãn, lưu kho			
<b>17.2</b>	<b>Lưu giữ và bảo quản tài liệu khoa học và công nghệ</b>				

	Vệ sinh tài liệu	Lịch vệ sinh			Tiêu mục 2, Mục 3, Chương III, Phần B, Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Bảo quản tài liệu	Lưu giữ tài liệu			
	Tổ chức kho	Sắp xếp tài liệu trong kho			
	Số hóa	Số hóa tài liệu			
	Kiểm tra tài liệu trong kho	Lịch kiểm tra			

